

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2020/HSST
Ngày 27 – 4 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Anh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Hùng – Ông Phan Ngọc Đức.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: Ông Hồ Văn Nam - Chức vụ kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An, Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2020/HSST, ngày 01 tháng 4 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2020/QĐ XXST-HS ngày 10/4/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hoàng Văn H (Tên gọi khác: không), Giới tính: nam; Sinh ngày: 12/05/1995 tại xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKH thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm T, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Hoàng Văn H, sinh năm 1966; Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1968; Anh, chị, em ruột có 06 người, bị cáo là con thứ 5 trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1999; Con: Có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 30/12/2015 bị Tòa án nhân dân Thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 tháng 16 ngày tù về tội "Đánh bạc". Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào 30/12/2015. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/12/2019 đến ngày 03/01/2020, hiện nay đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại tại xã Tân Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: Nguyễn Văn P (Tên gọi khác: không); Giới tính: nam; Sinh ngày 11/07/1993, tại xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKH thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm T, xã T, huyện Y; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm 1970, Con bà: Dương Thị H, sinh năm 1972; Anh, chị, em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1992; Có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 28/7/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 12

tháng tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 03/05/2017. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/12/2019 đến ngày 03/01/2020, hiện nay đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại tại xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

3. Họ và tên: Nguyễn Văn T(Tên gọi khác: không); Giới tính: nam; Sinh ngày: 15/10/1962, tại xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKH thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm T, xã T, huyện Y; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/10; Con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm 1937(chết); Con bà: Trần Thị L, sinh năm 1942; Anh, chị, em ruột có 09 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Chu Thị Quang, sinh năm 1966, Có 07 người con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 21/04/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử 06 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và án phí. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/12/2019 đến ngày 03/01/2020, hiện nay đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại tại xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An (Có mặt tại phiên tòa)

4. Họ và tên: Trần Văn H(Tên gọi khác: không); Giới tính: nam; Sinh ngày: 03/01/1985, tại xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKH thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm T, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Trần Văn H, sinh năm 1954; Con bà: Đặng Thị Đ, sinh năm 1954; Anh, chị, em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình; Vợ: Bùi Thị T, sinh năm 1991; Có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 29/10/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 33 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 31/08/2010. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/12/2019 đến ngày 03/01/2020, hiện nay đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại tại xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An(Có mặt tại phiên tòa).

5. Họ và tên: Trần Thái B(Tên gọi khác: không); Giới tính: nam; sinh ngày 02/08/1994, tại xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKH thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm T, xã T, huyện Y; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Trần Văn Lân, sinh năm 1952; Con bà: Phan Thị Q, sinh năm 1953; Anh, chị, em ruột có 07 người, bị cáo là con thứ 6 trong gia đình; Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/12/2019 đến ngày 03/01/2020, hiện nay đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại tại xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.(Có mặt tại phiên tòa).

6. Họ và tên: Trần Văn Đ(Tên gọi khác: không); Giới tính: nam; sinh ngày 25/11/1978, tại xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKH thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm T, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Trần Văn Q, sinh năm 1941(chết); Con bà: Đỗ Thị Nha, sinh năm 1941 (chết); Anh, chị, em ruột có 06 người, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình; Vợ: Trần Thị

H, sinh năm 1985; Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2019 đến ngày 03/01/2020, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại tại xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.(Có mặt tại phiên tòa).

+) **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986(Vắng mặt)
Trú tại: xóm T, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi chơi đánh Bi-a xong, khoảng 22 giờ 00 phút ngày 27/12/2019 thì các đối tượng Trần Thái B, Hoàng Văn H, Nguyễn Văn T đến nhà ở của Nguyễn Văn T chơi, một lát sau thì Trần Văn H, Nguyễn Văn P cũng đến chơi. Sau đó các đối tượng trên rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây. Do không có bài nên Nguyễn Văn T đi mua 03 bộ bài tú lơ khơ 52 quân để sử dụng vào việc đánh bạc. Sau đó cả nhóm rủ nhau đến nhà của anh Nguyễn Văn B con trai của Nguyễn Văn T gần đó để chơi. Các đối tượng trên đi vào phòng bếp thì thấy có một chiếc chiếu nhựa màu xanh đã trải sẵn tại nhà bếp, cả nhóm ngồi theo vòng tròn bắt đầu đánh bạc, qui định trống cửa mỗi ván 50.000 đồng, lúc này Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn T ngồi xem. Các đối tượng sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân, chọn 36 quân bài từ A(át) đến 9 (một bộ màu xanh, một bộ màu đỏ thay nhau sử dụng) để đánh. Ván đánh đầu tiên người chia bài (gọi là người cầm chương) phát mỗi người chơi 3 lá bài, trước khi phát bài, mỗi người đặt cược với người cầm chương số tiền 50.000 đồng (gọi là tiền trống cửa). Sau khi mở bài thì người đặt cược tính với người cầm chương sẽ tính bài theo điểm của 3 lá bài giữa người chơi với bài người cầm chương. Nếu người chơi được 10 điểm thì tỷ lệ đặt cược được nhân đôi, người cầm chương phải trả 100.000 đồng và ngược lại. Nếu sấp (tức bài có 3 lá bài là có ba con bài chữ, số giống nhau như AAA, 333, 222 hoặc 555.. thắng thì nhân ba, người chơi đặt 50.000 đồng nếu bài sấp thì nhà cầm chương phải trả 150.000 đồng và ngược lại nếu nhà cầm chương có bài sấp thì các nhà chơi sẽ trả cho nhà cầm cái số tiền nhân 3 lần, trường hợp liêng mà các lá bài đồng chất (trùng lá rô, cơ, chuồn, bích tức là 2,3,4 mà cùng chuồn hoặc 3,4,5 cùng rô...) thì tỷ lệ đặt cược được nhân bốn. Trong quá trình chơi nếu người nào được 10 điểm sẽ là người được cầm chương ván tiếp theo.Cả nhóm chơi khoảng một tiếng đồng hồ thì Trần Văn Đ và Trần Văn H đến cùng vào tham gia đánh bạc. Đánh được 01 tiếng đồng hồ thì Nguyễn Văn T cũng vào tham gia đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc với nhau đến khoảng 01 giờ 30 phút cùng ngày 28/12/2019 thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Thành phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh, 03 bộ bài tú lơ khơ 52 quân (02 bộ đã qua sử dụng, 01 bộ chưa qua sử dụng). Thu giữ trên người Trần Thái B số tiền 3.500.000 đồng, thu giữ trên người Hoàng Văn H số tiền 3.450.000 đồng, thu giữ trên người của Trần Văn Đ số tiền 1.800.000 đồng, thu giữ trên người của Nguyễn Văn P số tiền

1.100.000 đồng; thu giữ trên người của Nguyễn Văn T số tiền 350.000 đồng và thu giữ trên người của Trần Văn H số tiền 250.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã xác định được tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 10.900.000 đồng; Trong đó Trần Thái B mang theo số tiền 5.000.000 đồng, sử dụng 5.000.000 đồng vào mục đích đánh bạc; Hoàng Văn H mang theo số tiền 2.500.000 đồng, sử dụng 2.500.000 đồng vào mục đích đánh bạc; Trần Văn Đ mang theo số tiền 1.800.000 đồng, sử dụng 1.800.000 đồng vào mục đích đánh bạc; Nguyễn Văn P mang theo số tiền 1.400.000 đồng, sử dụng 1.400.000 đồng vào mục đích đánh bạc; Nguyễn Văn T mang theo số tiền 500.000 đồng, sử dụng 200.000 đồng vào mục đích đánh bạc; Trần Văn H khi đi không mang theo tiền. Quá trình đánh bạc Trần Văn Đ thắng bạc nên trả cho Trần Văn H số tiền 500.000 đồng do Trần Văn Đ nợ trước đó. Sau đó, Trần Văn H sử dụng toàn bộ số tiền 500.000 đồng để đánh bạc.

Vật chứng vụ án thu giữ: Số tiền 10.150.000 đồng; 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân chưa qua sử dụng.

Số tiền 300.000 đồng thu giữ trong người Nguyễn Văn T, quá trình điều tra xác định không liên quan đến đánh bạc đã trả lại cho Nguyễn Văn T.

Chiếc chiếu nhựa màu xanh do các đối tượng sử dụng ngồi để đánh bạc, xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn B cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Văn B .

Tại bản cáo trạng số: 42/CT-VKS-YT, ngày 27 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An truy tố Hoàng Văn H, Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn T, Trần Văn H, Trần Thái B, Trần Văn Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật để xử lý đối với các bị cáo như sau:

1.Áp dụng Điều 321; điểm s, t khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn H từ 09 tháng đến 10 tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thử thách từ 18 tháng đến 20 tháng.

2.Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015, xử phạt Nguyễn Văn P từ 08 tháng đến 09 tháng tù.

3.Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 tháng đến 07 tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thử thách từ 12 tháng đến 14 tháng.

4.Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Văn H 06 tháng tù.

5.Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Thái B từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

6. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Văn Đ từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 10.150.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân chưa qua sử dụng.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo không tranh luận đối đáp gì với bản luận tội của viện kiểm sát, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ buộc tội: Vào lúc 01 giờ 30 phút cùng ngày 28/12/2019, tổ công tác công an huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đã phát hiện và tiến hành tổ chức bắt giữ Hoàng Văn H, Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn T, Trần Văn H, Trần Thái B, Trần Văn Đ đang đánh bạc với nhau tại nhà bếp của anh Nguyễn Văn B ở xóm T, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An, đã thu trên người của Trần Thái B số tiền 3.500.000 đồng, Hoàng Văn H số tiền 3.450.000 đồng, Trần Văn Đ số tiền 1.800.000 đồng, Nguyễn Văn P số tiền 1.100.000 đồng; Nguyễn Văn T số tiền 350.000 đồng và Trần Văn H số tiền 250.000 đồng. Quá trình điều tra xác định được Trần Thái B sử dụng 5.000.000 đồng vào mục đích đánh bạc; Hoàng Văn H sử dụng 2.500.000 đồng vào mục đích đánh bạc; Trần Văn Đ sử dụng 1.800.000 đồng vào mục đích đánh bạc; Nguyễn Văn P sử dụng 1.400.000 đồng vào mục đích đánh bạc; Nguyễn Văn T sử dụng 200.000 đồng vào mục đích đánh bạc; Trần Văn H sử dụng toàn bộ số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, tổng số tiền các đối tượng đánh bạc với nhau là 10.900.000 đồng.

Trên cơ sở lời khai nhận của Hoàng Văn H, Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn T, Trần Văn H, Trần Thái B, Trần Văn Đ được khai thác trong quá trình điều tra, biên bản phạm tội quả tang, các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Cơ quan điều tra, điều tra viên xác định các đối tượng trên đã phạm tội đánh bạc, nên đã tiến hành các hoạt động tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự như ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố các bị can, lấy lời khai, áp dụng biện pháp ngăn chặn, hỏi cung các bị can, đấu tranh làm rõ, để làm cơ sở để xử lý đối với các đối tượng trên về tội Đánh bạc theo quy định tại Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Trên cơ sở điều tra và các chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố Hoàng Văn H, Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn T, Trần Văn H, Trần Thái B, Trần Văn Đ về tội Đánh bạc theo

khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người đúng tội đúng qui định của pháp luật.

Đây và một vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng, các bị cáo đồng phạm với nhau về tội đánh bạc, nhưng đồng phạm của các bị cáo là giản đơn. Hành vi các bị cáo đánh bạc với nhau bằng hình thức đánh “Ba cây” là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh xem thường pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội, nên cần xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân của các bị cáo khác nhau nên cần phân hóa, xử lý cho phù hợp.

[2] Đối Nguyễn Văn P là đối tượng đang có nhân thân xấu đã từng bị xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, mới chấp hành xong hình phạt tù vào ngày ngày 03/05/2017 tính đến ngày phạm tội, bị cáo mới được xóa án hơn 7 tháng, nay bị cáo tiếp tục phạm tội điều này cho thấy bị cáo là con người khó cải tạo, giáo dục. Bị cáo có tính đam mê đánh bạc, khi đến nhà anh Nguyễn Văn B thấy các bị cáo khác đánh bạc thì tham gia hưởng ứng rất tích cực, nên cũng cần xử lý nghiêm minh, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian tương xứng để giáo dục cải tạo đối với bị cáo.

-Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo rất thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình đó là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét nhân thân và sự tham gia đánh bạc của bị cáo trong vụ án, lẽ ra xử phạt bị cáo với mức án 10 tháng tù, nhưng bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, chỉ cần xử phạt bị cáo với mức án 08 tháng tù cũng đủ nghiêm.

[3] Đối với Hoàng Văn H, Nguyễn Văn T là những đối tượng đều có nhân thân xấu đã từng kết án, tuy nhiên chỉ bị xét xử về tội ít nghiêm trọng, tính đến nay thì các bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích với thời hạn khá lâu. Sau khi được xóa án quá trình sinh sống, sinh hoạt tại địa phương thì các bị cáo đều thực hiện tốt nghĩa vụ của công dân, chấp hành tốt đường lối của Đảng, chính sách pháp luật nhà nước.

-Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo rất thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình. Trong thời gian tại ngoại Hoàng Văn H đã cung cấp thông tin về người có hành vi phạm tội giúp Đoàn biên phòng Tri Lễ bắt giữ được đối tượng có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy sau đó đã chuyển cho cơ quan điều tra xử lý theo thẩm quyền. Bố mẹ của bị cáo Nguyễn Văn T đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Do các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS nên xét thấy nên cần nhân đạo, khoan hồng đối với

các bị cáo không cần thiết phạt tù giam, mà áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 của BLHS xử cho các bị cáo được hưởng án treo, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục, như đề nghị của đại viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa cũng đủ nghiêm.

[3] Đối Trần Văn H là đối tượng đều có nhân thân xấu đã từng kết án về tội rất nghiêm trọng, mặc dù đã được xóa án tích đã lâu, nay bị cáo tiếp tục phạm tội điều này cho thấy bị cáo là con người khó cải tạo, giáo dục. Lúc thấy đánh bạc thì tham gia hưởng ứng rất tích cực, nên cũng cần xử lý nghiêm minh, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian tương xứng để giáo dục cải tạo đối với bị cáo.

-Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo rất thành khẩn khai báo.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Do bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS, nên xét thấy cần giảm nhẹ cho bị cáo, chỉ xử phạt bị cáo với mức án 06 tháng tù như đề nghị của viện kiểm sát cũng đủ nghiêm.

[3] Đối với Trần Thái B: Tham gia đánh bạc cũng rất tích cực, bị cáo sử dụng số tiền đánh bạc nhiều nhất vụ án, nên cần xử lý nghiêm để giáo dục đối với bị cáo.

-Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo rất thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân, lý lịch bị cáo tốt, trong sáng rõ ràng, đây những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự .

Mặc dù bị cáo sử dụng số tiền đánh bạc nhiều nhất vụ án, nhưng xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được qui định tại khoản 1 Điều 51 của BLHS, nên cần khoan hồng đối với bị cáo, áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 của BLHS, xử cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục cũng đủ nghiêm.

[6] Đối với Trần Văn Đ: Không tham gia đánh bạc từ đầu, sau khi đến nhà anh Nguyễn Văn B thấy mọi người đánh bạc, thì tham gia hưởng ứng rất tích cực, tuy nhiên so với các bị cáo khác thì ít nguy hiểm hơn, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc cũng không nhiều, tuy nhiên cũng cần xử lý nghiêm để giáo dục đối với bị cáo.

-Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân lý lịch bị cáo trong sáng rõ ràng.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự .

Xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 1 Điều 51 của BLHS, nên cần áp dụng nguyên tắc nhân đạo, khoan hồng đối với bị cáo chỉ xử phạt bị cáo với hình thức xử phạt tiền cũng đủ nghiêm.

Trong vụ án này còn có Trần Văn H tham gia cùng với các bị cáo để đánh bạc, hiện nay Trần Văn H đang bỏ trốn, cơ quan điều tra đã ra lệnh truy nã, bắt được sẽ xử lý sau.

Các bị cáo trên đánh bạc tại nhà anh Nguyễn Văn B, nhưng anh B không biết được việc các bị cáo đánh bạc tại nhà của mình, nên cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Nguyễn Văn B là đúng.

[8] Vật chứng: Quá trình điều tra vụ án, cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng số tiền 10.150.000 đồng, 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân chưa qua sử dụng. Đây là tiền, vật chứng liên quan đến việc đánh bạc cần tịch thu sung quỹ nhà nước và tiêu hủy vì không có giá trị sử dụng.

Chiếc chiếu nhựa màu xanh mà các bị cáo dùng để ngồi để đánh bạc, cơ quan điều tra xác định đây là tài sản của chủ nhà, đang có giá trị sử dụng nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng.

Số tiền 300.000 đồng thu giữ trong người Nguyễn Văn T, quá trình điều tra xác định không liên quan đến đánh bạc đã trả lại cho Nguyễn Văn T là đúng.

[9] Án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn P 08(Tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/12/2019 đến ngày 03/01/2020.

2. Áp dụng điểm khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/12/2019 đến ngày 03/01/2020.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 65 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn H 01(một) năm tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thử thách 02(Hai) năm. Thời hạn thử thách đối với bị cáo được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Hoàng Văn H cho UBND xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành hình phạt tù cho hưởng án treo được thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 65 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 06(Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho cho hưởng án treo, thử thách 01(một) năm. Thời hạn thử thách đối với bị cáo được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho UBND xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành hình phạt tù cho hưởng án treo được thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

5. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 65 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

-Xử phạt: Bị cáo Trần Thái B 01(một) năm tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thử thách 02(hai) năm. Thời hạn thử thách đối với bị cáo được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trần Thái B cho UBND xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành hình phạt tù cho hưởng án treo được thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

6. Căn cứ khoản 1 Điều 321 điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Đ 15.000.000đ(Mười lăm triệu đồng) về tội “Đánh bạc”. Buộc bị cáo Trần Văn Đ phải nộp một lần sau khi án có hiệu lực pháp luật.

7. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của BLHS, điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 10.150.000đ(Mười triệu, một trăm năm mươi nghìn đồng) đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành chuyển vào tài khoản của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

được mở tại kho bạc Nhà Nước, Yên Thành, theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 14/01/2020.

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân chưa qua sử dụng, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An ngày 30/3/2020 và phiếu nhập kho số: NK 0034 ngày 30/3/2020.

8. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc Hoàng Văn H, Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn T, Trần Văn H, Trần Thái B, Trần Văn Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

9. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND H. Yên Thành;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc